**Tiết 45, 46 : Văn bản 1: BÀI HỌC ĐƯỜNG ĐỜI ĐẦU TIÊN**

**(**Trích: *Dế Mèn phiêu lưu kí***)**

**-**Tô Hoài-

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

**-** Nhận biết được một số yếu tố của truyện đồng thoại như: cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện và lời nhân vật.

- Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba

- Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản đã đọc gợi ra

**2. Năng lực**

**-** Đọc trọn vẹn tác phẩm *Dế Mèn phiêu lưu kí;* hoàn thành các phiếu học tập; chia sẻ, thảo luận, đánh giá qua các hoạt động nhóm.

*Năng lực giải quyết vấn đề:* phối hợp, vận dụng những kinh nghiệm của bản thân, kiến thức, kĩ năng để giải quyết các tình huống trong học tập.

- Có khả năng diễn đạt các vấn đề trôi chảy.

- HS khám phá, thưởng thức, rung cảm về những cái đẹp qua văn bản.

***3.* Phẩm chất**

- Yêu thương, đùm bọc mọi người; cảm thông, độ lượng, sẵn lòng giúp đỡ người khác.

*-* Thật thà, ngay thẳng; biết đứng ra bảo vệ lẽ phải, biết nhận lỗi, sữa lỗi.

*-*  Có trách nhiệm với chính bản thân mình và cộng đồng.

*-* Ihái độ chừng mực trong giao tiếp; biết sống hòa hợp với người khác; phát triển khả năng làm việc nhóm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

* SGK, SGV
* Tranh, ảnh liên quan đến bài học
* Máy tính, ti vi chiếu tranh ảnh, video bài hát Chuyện Dế Mèncủa NXB Kim Đồng
* Link video <https://www.youtube.com/watch?v=hCp3RxXpKYc>
* Phiếu học tập.

(lưu ý: tùy theo tình hình, gv có thể cung cấp phiếu học tập từ tiết trước cho hs phô tô hoặc cho hs kẻ sẵn vào trong vở )

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |
| --- |
| **Hoạt động 1. Xác định vấn đề** |
| 1. **Mục tiêu**   Kết nối tri thức, dẫn dắt học sinh nhận biết mục tiêu văn bản.  Tạo hứng khởi cho cho sinh trước khi vào bài mới.   1. **Nội dung**   Hs hoạt động nhóm đôi nghe bài hát qua video và nêu nội dung bài hát.  HS hoạt động độc lập qua phiếu học tập số 1.   1. **Sản phẩm**   HS nêu được nội dung bài hát và mối liên hệ với văn bản.  HS điền vào phiếu học tập số 1   1. **Tổ chức thực hiện** |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  Giáo viên chiếu video bài hát *Chuyện Dế Mèn.*   * <https://www.youtube.com/watch?v=hCp3RxXpKYc>   ? Bài hát nói về ai? Nội dung là gì? Nội dung này có liên quan đến bài học ngày hôm nay không? Em hãy kể lại một chuyện đáng nhớ mà em từng trải qua.  Gv phát phiếu học tập số 1 cho cá nhân làm việc độc lập.  **B2. Thực hiện nhiệm vụ**  HS xem video, nghe nội dung bài hát và suy nghĩ.  Hs điền vào phiếu học tập số 1.  **B3. Báo cáo thảo luận**  Hs trả lời câu hỏi của giáo viên.  Hs giữ phiếu học tập và chia sẻ với giáo viên và cả lớp về những vấn đề cần trao đổi.  **B4. Kết luận, nhận định**  Gv nhận xét câu trả lời của Hs và kết nối vào phần kiến thức mới. |
| **Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới** |
| **I. TÌM HIỂU CHUNG** |
| **a) Mục tiêu:** Giúp HS  - Biết được những thông tin cơ bản về tác giả Tô Hoài và tác phẩm *Dế Mèn phiêu lưu kí.*  - Biết được những thông tin chung về thể loại và nội dung chính của tác phẩm  - Nhận biết khái niệm và đặc điểm truyện đồng thoại.  - Biết được những thông tin chung về thể loại và nội dung chính của tác phẩm  **b) Nội dung**:  - Gv hỏi thông tin chung về tác giả, tác phẩm  - Hs trả lời dựa vào phần giới thiệu tác phẩm được đóng khung ở đầu văn bản và thông tin về tác giả ở cuối văn bản.  **c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS  **d) Tổ chức thực hiện** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** | |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  Gv cho hs tìm hiểu thông tin về tác giả Tô Hoài  ? Nêu những hiểu biết của em về tác giả Tô Hoài?  **B2. Thực hiện nhiêm vụ**  Hs quan sát phần thông tin trong sgk  **B3. Báo cáo thảo luận**  Hs trả lời câu hỏi  **B4. Kết luận, nhận định**  Gv nhận xét câu trả lời của học sinh và chốt kiến thức lên màn hình.  **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv tổ chức đọc trải nghiệm cùng văn bản theo nhóm từ 4 -5 bạn (có thể gợi ý cách đọc phân vai).  - Phát phiếu học tập trước khi cho hs đọc.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | PHIẾU HỌC TẬP | | | | Thể loại | Ngôi kể | Bố cục | |  |  |  |   - Mỗi đoạn kết thúc có câu hỏi suy luận thì tạm dừng 2 phút để suy ngẫm, trao đổi với bạn và điền câu trả lời ngắn gọn vào phiếu học tập.  **B2. Thực hiện nhiêm vụ**  - Gv đọc mẫu 1 đoạn. Các nhóm đọc trực tiếp vb.  - Điền các câu trả lời ngắn gọn vào phiếu học tập.  **B3. Báo cáo thảo luận**  Đại diện các nhóm Hs chia sẻ kết quả cách hiểu của mình và trao đổi với bạn. | 1. **Tác giả - tác phẩm**   ***TôHoài***  **-** Tô Hoài (1920-2014)  - Quê: Hà Nội  - Là nhà văn lớn của Việt Nam  - Sáng tác nhiều thể loại  - Lối viết thông minh, hóm hỉnh,  tinh tế  - Có nhiều tác phẩm dành cho thiếu nhi.  **2. Thể loại:** Truyện dài – truyện đồng thoại.  **3. Ngôi kể:** Ngôi kể thứ nhất – Dế Mèn là người kể.  **4. Bố cục:** Văn bản chia làm 2 phần  + Phần 1: Từ đầu … sắp đứng đầu thiên hạ rồi.  -> Bức chân dung tự họa của Dế Mèn.  + Phần 2: phần còn lại.  -> Bài học đường đời đầu tiên. | |
| **II. TÌM HIỂU CHI TIẾT** | | |
| **a) Mục tiêu:** Giúp HS  - Nhận ra được những nét đẹp và nét chưa đẹp qua ngoại hình và tính cách của Dế Mèn*.*  - Nhận biết bài học đường đời đầu tiên của Dế Mèn.  - Biết được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản đã gợi ra  **b) Nội dung**:  - Gv yêu cầu hs tìm hiểu các chi tiết về ngoại hình và tính cách của Dế Mèn, Dế Choắt  - Hs hoạt động nhóm 4-5 bạn. Vẽ phác họa chân dung hoặc một hoạt động của Dế Mèn kèm mô tả ngoại hình, tính cách.  **c) Sản phẩm:**  Hs trình bày sản phẩm của nhóm mình.  **d) Tổ chức thực hiện**  GV sử dụng kĩ thuật phòng tranh. | | |
| **Hoạt động của thầy và trò** | | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chia nhóm 4-5 người. Mỗi nhóm sẽ sử dụng giấy A3 để vẽ phác họa chân dung hoặc một hoạt động thể hiện được hình dáng, tính cách của Dế Mèn. Có mô tả phía dưới hoặc bên cạnh bức tranh.  **B2. Thực hiện nhiêm vụ**  - Các nhóm tìm các chi tiết trong văn bản để vận dụng vào phác họa một bức tranh.  - Viết mô tả hình dáng, tính cách của Dế Mèn ở dưới bức tranh.  **B3. Báo cáo thảo luận**  - Các nhóm treo tranh của mình và tham khảo tranh của các nhóm khác.  - Lần lượt đại diện của từng nhóm lên thuyết trình sản phẩm của nhóm mình, các nhóm khác tranh luận, phản biện, đánh giá.  **B4. Kết luận, nhận định**  Gv nhận xét sản phẩm của từng nhóm và chốt kiến thức lên màn hình.  **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv cho hs thực hiện nhóm đôi.  - Yêu cầu học sinh đọc và điền vào phiếu học tập số 5 về ngoại hình và tính cách của Dế Choắt.  - Sử dụng kĩ thuật động não để tìm hiểu về bài học đường đời đầu tiên của Dế Mèn.  Nhóm 1:  ? Dế Mèn gây sự với ai?  ? Nguyên nhân DM gây sự với chị Cốc?  Nhóm 2:  ? Trêu chị Cốc xong, Dế Mèn có hành động như thế nào?  ? Hậu quả của hành động ấy?  Nhóm 3:  ? Thái độ DM sau khi hậu quả xảy ra như thế nào?  ? Bài học rút ra được là gì?  **B2. Thực hiện nhiêm vụ**  - Hs thực hiện theo nhóm , đọc văn bản, và trả lời các câu hỏi  **B3. Báo cáo thảo luận**  Hs chia sẻ kết quả cách hiểu của mình.  **B4. Kết luận, nhận định**  - Gv nhận xét phần chia sẻ câu trả lời của học sinh và chốt kiến thức lên màn hình, hướng dẫn hs ghi kết luận vào phiếu học tập và lưu trong vở… | | |  | | --- | | **1. Bức chân dung tự họa của Dế Mèn**  **a) Ngoại hình*:***  + Càng: mẫm bóng  + Vuốt: cứng, nhọn hoắt, đạp phành phạch  + Cánh: áo dài chấm đuôi  + Đầu: to, nổi từng tảng  + Răng: đen nhánh, nhai ngoàm ngoạp  + Râu: dài, uốn cong  **b) Tính cách:**  Đi đứng oai vệ, làm điệu, nhún chân, rung râu; tợn lắm, khà khịa với tất cả mọi người trong xóm; quát mấy chị cào cao, đá ghẹo anh Gọng Vó; ….  ***Kiêu căng, tự phụ về vẻ đẹp và sức mạnh của mình, xem thường mọi người, hung hăng, xốc nổi.***  **2. Bài học đường đời đầu tiên**  **a) Dế Mèn đối với Dế Choắt**:  Coi thường Dế Choắt yếu ớt, xấu xí, lười nhác, đáng khinh. Từ chối lời đề nghị giúp đỡ của Dế Choắt.  -> ***Dế Mèn là kẻ trịnh thượng, ích kỉ, coi thường và bắt nạt bạn.***  **b) Dế Mèn trêu chị Cốc:**  + Muốn ra oai với Dế Choắt  + Muốn chứng tỏ mình đứng đầu thiên hạ.  + Trêu xong chui vào hang.  + Khi chị Cốc mổ Choắt: Dế Mèn nằm im thin thít.  + Chị Cốc đi: DM mon men bò lên  -> ***Dế Mèn là kẻ nghịch ranh, huênh hoang nhưng hèn nhát.***  **c) Hậu quả:**  - Dế Choắt bị chị Cốc mổ chết thảm thương.  -> ***Ăn năn, hối lỗi, thức tỉnh lương tâm.*** |   **d) Bài học được rút ra**  **- Bài học về thói kiêu căng:** Kẻ kiêu căng có thể làm hại người khác, khiến mình phải ân hận suốt đời.  - **Bài học về tình thân ái:** Nên sống đoàn kết, nhân ái với mọi người |
| |  | | --- | | **III. TỔNG KẾT** | | | |
| 1. **Mục tiêu**   Tổng kết lại nội dung và nghệ thuật của văn bản *Bài học đường đời đầu tiên*.   1. **Nội dung**   Tóm tắt lại nội dung, nêu ý nghĩa văn bản.  Nghệ thuật kể chuyện, ngôi kể, lời thoại, lời người kể chuyện  Học sinh điền vào bảng đánh giá   1. **Sản phẩm**   HS trả lời câu hỏi   1. **Tổ chức thực hiện**   Gv sử dụng kĩ thuật tia chớp | | |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  Giáo viên hướng dẫn học sinh trả lời câu hỏi.  ? Nội dung chính của văn bản này là gì?  ? Tác giả sử dụng biện pháp tu từ gì để miêu tả nhân vật? tác dụng của biện pháp tu từ ấy đối với văn bản?  ? Em hãy nhận xét về cách miêu tả nhân vật của tác giả?  ? Văn bản được kể bằng ngôi thứ mấy? nêu tác dụng của ngôi kể?  ? Văn bản muốn gửi gắm cho người đọc những bài học gì?  Học sinh điền vào bảng đánh giá.  **B2. Thực hiện nhiệm vụ**  Hs suy nghĩ, trả lời.  **B3. Báo cáo thảo luận**  Hs chia sẻ với giáo viên và cả lớp về câu trả lời của mình và nhận xét, đánh giá câu trả lời của bạn  **B4. Kết luận, nhận định**  Gv nhận xét câu trả lời, chốt kiến thức lên màn hình, hướng dẫn hs ghi ý chính vào vở.  Hs điền vào bảng đánh giá | | **1. Nghệ thuật**  - Miêu tả sinh động, trí tưởng tượng độc đáo  - Ngôn ngữ miêu tả chính xác, giàu chất tạo hình.  - Kể bằng ngôi thứ nhất, miêu tả hấp dẫn.  **2. Nội dung**  - Dế Mèn có vẻ đẹp cường tráng của tuổi trẻ nhưng tính tình còn kiêu căng, xốc nổi.  - Dế Mèn trêu chọc chị Cốc nên đã gây ra cái chết thảm thương cho Dế Choắt, Dế Mèn hối hận và rút ra bài học đường đời đầu tiên  **3. Ý nghĩa văn bản**  - Cần biết nhận lỗi và sửa lỗi.  - Kiêu căng, xốc nổi có thể làm hại người khác và chính bản thân mình.  - Nên sống đoàn kết, thân ái với mọi người. |
| **Hoạt động 3. Luyện tập** | | |
| 1. **Mục tiêu**   Nhận biết được các dấu hiệu để nhận diện thể loại văn bản *Bài học đường đời đầu tiên*.   1. **Nội dung**   Học sinh làm bài tập số 1, 2, 6 trong phần suy ngẫm và phản hồi.   1. **Sản phẩm**   HS trả lời được các câu hỏi 1,2,6. Điền vào phiếu học tập số 7.  Rút ra kết luận về đặc điểm thể loại văn bản.   1. **Tổ chức thực hiện** | | |
| **Hoạt động của thầy và trò** | | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  Giáo viên sử dụng kĩ thuật tia chớp yêu cầu học sinh trả lời câu hỏi 1  *Câu 1:* Thời điểm Dế Mèn kể lại cho chúng ta nghe bài học đường đời đầu tiên là trước hay sau cái chết của Dế Choắt? Dựa vào chi tiết nào mà em cho là như vậy?  Gv sử dụng kĩ thuật động não cho hs trả lời câu hỏi 2,6 và điền vào phiếu học tập số 6  *Câu 2:* Hãy tìm một vài câu thể hiện lời kể của Dế Mèn (lời kể xưng “tôi”) và lời đối thoại của Dế Mèn với nhân vật khác.  *Câu 6:* Những dấu hiệu nào giúp em nhận biết *Bài học đường đời đầu tiên* là truyện đồng thoại?  **B2. Thực hiện nhiệm vụ**  Hs suy nghĩ, tìm chi tiết trong văn bản và trả lời.  Hs điền vào phiếu học tập số 7 và ghi ý chính vào vở.  **B3. Báo cáo thảo luận**  Hs trả lời câu hỏi của giáo viên.  Hs giữ phiếu học tập và chia sẻ với giáo viên và cả lớp về kết quả của mình.  **B4. Kết luận, nhận định**  Gv nhận xét câu trả lời, chốt kiến thức lên màn hình, hướng dẫn hs ghi ý chính vào vở. | | *-* ***Câu 1/****Suy ngẫm và phản hồi****:***Thời điểm Dế Mèn kể lại cho chúng ta nghe bài học đường đời đầu tiên là sau cái chết của Dế Choắt. Dựa vào các chi tiết như: “Chao ôi, có biết đâu rằng: …..làm lại được”, “Ngẫm ra thì tôi chỉ nói … Hồi ấy, tôi có tính tự đắc, cứ miệng mình … nghe mình không.”.  ***- Câu 2/****Suy ngẫm và phản hồi****:***Lời kể và lời thoại của Dế Mèn  + Lời người kể chuyện: Giúp các sự việc hiện lên và nối tiếp nhau thành câu chuyện, mang theo thái độ và cách nhìn của người kể.  + Lời nhân vật: Là lời nói giao tiếp, đối thoại với nhân vật khác hoặc đôi khi là tự nói với chính mình.  *-* ***Câu 6/*** *Suy ngẫm và phản hồi****:***Những dấu hiệu nhận biết *Bài học đường đời đầu tiên* là truyện đồng thoại:  + Nhân vật là các loài vật đã được nhân hóa: Dế Mèn, Dế Choắt, Chị Cốc, chị Cào Cào, …  + Thể hiện đặc điểm sinh hoạt của loài vật như: Dế Mèn được miêu tả bằng những chi tiết đặc trưng của loài dế (râu, càng, cánh, đầu, răng), qua hành động (đạp phanh phách, .. đào hang, …) nhưng cũng thể hiện đặc điểm của con người như: tự tin, trẻ trung, yêu đời, xốc nổi, kiêu căng, coi thường người khác. |
| **Hoạt động 4. Vận dụng** | | |
| 1. **Mục tiêu**   Từ những tri thức đã được học qua văn bản, vận dụng thêm những kinh nghiệm của bản thân, kiến thức, kĩ năng để giải quyết các tình huống trong cuộc sống.   1. **Nội dung**   Học sinh làm bài tập số 7 trong phần suy ngẫm và phản hồi.   1. **Sản phẩm**   HS trả lời được các câu hỏi 7…   1. **Tổ chức thực hiện**   **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  Giáo viên hướng dẫn học sinh trả lời câu hỏi.  *Câu 1:* Từ trải nghiệm và bài học của Dế Mèn, em hiểu thêm điều gì về lỗi lầm của những người ở tuổi mới lớn và về thái độ cần có trước những lỗi lầm có thể mắc phải trong cuộc sống?  *Lưu ý:* câu trả lời mở nhưng học sinh cần đưa ra được lập luận hợp lí, phù hợp với nội dung của văn bản.  **B2. Thực hiện nhiệm vụ**  Hs suy nghĩ, trả lời.  **B3. Báo cáo thảo luận**  Hs chia sẻ với giáo viên và cả lớp về câu trả lời của mình và nhận xét, đánh giá câu trả lời của bạn  **B4. Kết luận, nhận định**  Gv nhận xét câu trả lời, chốt kiến thức lên màn hình, hướng dẫn hs ghi ý chính vào vở.  *-* ***Câu 7/*** *Suy ngẫm và phản hồi****:***  - Những người mới lớn thường có một vẻ đẹp đầy sức sống của tuổi trẻ, có sự tự tin, yêu đời nhưng cũng như vậy mà cũng dễ trở nên kiêu căng, tự phụ và xốc nổi, dễ mắc lỗi lầm.  - Tuy nhiên, trước những sai lầm ấy, ta cần phải biết nhận ra và sữa chữa những lỗi lầm ấy. phải biết tự trọng, nghiêm khắc rèn luyện trước những thiếu sót của bản thân mình. | | |

**IV. HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

**1. Bài vừa học:**

- Kể lại được nội dung truyện, biết được nhân vật trong truyện.

- Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản gợi ra.

**2. Bài sắp học**: **Bài 4: NHỮNG TRẢI NGHIỆM TRONG ĐỜI**

**\* Dạy phần đọc - hiểu văn bản 2: Giọt sương đêm ( Trần Đức Tiến)**

- Nhận biết được cốt truyện, nhân vật, lời người kể truyện và lời nhân vật.

- Rút ra bài học về cách ứng xử với bạn bè với quê hương, xóm làng